

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

- Bản án số: 53/2017/HS-ST
- Ngày: 23/11/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tài;

-Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông: Nguyễn Phúc Viễn

+ Ông: Nguyễn Văn Giang

-Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hòa Hợp Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:
bà Đinh Thị Tuyết Hằng Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2017/HSST ngày 09/10/2017 theo Quyết E đưa vụ án ra xét xử số 58/2017/HSST-QĐ ngày 09/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đối với:

Bị cáo VÕ TẤN A, sinh năm 1986;

- Trú tại: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang
- Nghề nghiệp: tài xế
- Trình độ học vấn: 8/12
- Con ông Võ Tấn B và bà Bồ Thị C;
- Anh chị em ruột: 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình;
- Vợ: Trần Thị Thu D, sinh năm 1989; bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014;
- Tiền án: Không;
- Tiền sự: Không;
- Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* **Đặng Quang E, sinh năm 1995** (có mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 01/5/2017, Võ Tấn A uống rượu cùng Đặng Quang E, Nguyễn Minh G, Phạm Thanh H và 1 số người khác tại nhà ông Phạm Văn I. Trong lúc uống rượu, A và H (con ông I) xảy ra cự cãi nên A bỏ về.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, G và E cũng ra về, G điều khiển xe mô tô chở E đến tiệm tạp hóa của anh Huỳnh Văn K, ngụ cùng ấp) để đổ xăng. Lúc này A điều khiển xe mô tô đi cắt cỏ, trên xe có để hai cái liềm gồm một cái liềm lớn (dài khoảng 54 cm, cán gỗ dài khoảng 32 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài khoảng 22 cm) và một cái liềm nhỏ (dài khoảng 33cm, cán gỗ dài 12 cm, lưỡi cong bằng kim loại màu đen dài 21cm) Khi đến trước cửa tiệm tạp hóa của anh K, A nhìn thấy E và G nên dừng xe lại ở phía bên lộ đối diện và kêu E qua nói chuyện. Khi đến chỗ A, E lấy liềm nhỏ trên бага xe mô tô, trở bệ sống để lên cổ A cửa qua cửa lại và nói “ông giống với tôi là tôi cửa cổ ông”. Lúc này, A bất ngờ dùng tay phải rút cái liềm lớn đang để trên xe quay sang chém một cái vào má phải và trượt xuống trúng vai phải của E gây thương tích. Sau đó G xông vào giật cái liềm trên tay A và dùng tay đánh vào mặt A gây thương tích. Ngày 26/5/2017, E có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với A về hành vi cố ý gây thương tích.

Theo giấy y chứng số 114/2017 ngày 23/6/2017 của Bệnh viện đa khoa trung tâm Tiền Giang xác E thương tích của anh Đặng Quang E.

- Vết thương góc ngoài mắt phải # 2 cm;
- Vết thương má ngoài phải # 6 cm;
- Vết thương vai phải # 10 cm;

Tại bản kết luận giám E pháp y về thương tích số 195/2017/TgT ngày 30/5/2017 của Trung tâm pháp y Tiền Giang kết luận anh Đặng Quang E:

+ Sẹo vết thương dưới ngoài mắt phải, kích thước (3 x 0,2)cm, ảnh hưởng thẩm mỹ.

+ Sẹo vết thương từ đuôi mắt phải đến má phải, kích thước (4 x 0,2) cm ảnh hưởng thẩm mỹ.

+ Sẹo vết thương vai phải, kích thước (9 x 0,3)cm.

Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%;

Tại Cáo trạng số 51/KSĐT– TA ngày 05/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố bị cáo Võ Tấn A phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh như Cáo trạng đã truy tố. Từ cơ sở phân tích hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, đồng thời xem xét về nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự, áp dụng điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật

Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, xử phạt bị cáo Võ Tấn A từ 2-3 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 4-5 năm, giao bị cáo về Ủy ban nhân dân địa phương theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Tấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố. Nay bị cáo thấy được hành vi phạm tội của bị cáo là sai trái mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ tại hiện trường cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra. Bị cáo vẫn biết rằng cái liềm dài khoảng 54 cm, cán gỗ dài khoảng 32 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài khoảng 22 cm chém vào người anh E sẽ gây thương tích có thể nguy hiểm đến tính mạng cho anh E, nhưng khi anh E lấy liềm nhỏ, trở bệ sống để lên cổ A cửa qua cửa lại khoảng 4 cái và nói “ông giống với tôi là tôi cửa cổ ông” do bị cáo bị đau nên bị cáo dùng tay phải rút cái liềm lớn đang để trên xe quay sang chém một cái vào má phải và trượt xuống trúng vai phải của E gây thương tích. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, hậu quả gây thương tật cho bị hại với tỷ lệ thương tật là 15% trong khi bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của bị cáo gây ra.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự, điều luật quy định: “2. *Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*”

Từ cơ sở phân tích trên, đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Tấn A phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố nên cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho mọi người.

Trong vụ án này, bị cáo thực hiện tội phạm một mình, không có đồng phạm. Hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích của bị cáo, không những gây tổn hại sức khỏe cho người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang cho người dân tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật, **trở thành công dân lương thiện** và phòng ngừa chung cho mọi người. Song, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại xong, bị cáo có bà ngoại là bà Hồ Thị Th được Chính phủ tặng Bằng khen do đã góp công sức vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, hơn nữa nguyên nhân dẫn đến tội phạm của bị cáo, một phần cũng do lỗi của người bị hại (bị hại đã dùng bề sống của liềm cứa vào cổ của bị cáo 3-4 cái tuy không gây thương tích nhưng cũng làm cho bị cáo bị đau) và tại phiên tòa người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Ngoài ra, theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 hướng dẫn thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, theo đó tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: *"Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo,.... quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành"* trong khi theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 nên Hội đồng xét xử có xem xét, cân nhắc khi quyết E hình phạt đối với bị cáo và thiết nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nên quyết E chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về Ủy ban nhân dân địa phương theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với Đặng Quang E có hành vi dùng bề sống của liềm cứa vào cổ của bị cáo nhưng không gây ra thương tích, đồng thời bị cáo không yêu cầu xử lý đối với E. Do đó không có cơ sở để xử lý hình sự đối với E.

Đối với Nguyễn Minh G, sau khi A dùng liềm chém E gây thương tích thì G có dùng tay đánh nhiều cái vào mặt A gây thương tích. Tuy nhiên A có đơn từ chối giám E và không yêu cầu xử lý hình sự đối với G. Công an huyện X đã ra quyết E xử phạt hành chính số tiền 750.000đ đối với G là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với Phạm Thanh H, bị cáo A trình bày khi đang nhậu tại nhà ông I thì A và H cự cãi nhau nên A bị H dùng tay đánh vào phía sau gáy 3 cái. Tuy nhiên H không thừa nhận đánh A do đó không có cơ sở để xử lý H.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Tại cơ quan điều tra, người bị hại với bị cáo thỏa thuận bị cáo bồi thường chi phí điều trị và ngày công lao động với số tiền tổng cộng 8.700.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong. Tại phiên tòa, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* *Về vật chứng:*

Đối với 01 cái liềm cán gỗ dài 32cm có gắn vòng kim loại 1,5 cm, đường kính 3,5 cm lưỡi bằng kim loại màu đen, cong dài 22 cm, nơi rộng nhất là 04cm nơi hẹp nhất là 2,5cm, trên lưỡi có dính vết màu đỏ nghi máu là công cụ bị cáo thực hiện tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cái liềm cán gỗ dài 12 cm có gắn vòng kim loại màu đen 01 cm đường kính 2,5 cm, lưỡi cong bằng kim loại màu đen dài 21,5cm là liềm của bị cáo, không sử dụng vào thực hiện tội phạm và giá trị sử dụng thấp, bị cáo không yêu cầu trả lại nên tịch thu tiêu hủy.

** Về án phí:* Do bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Võ Tấn A phạm tội: "Cố ý gây thương tích";

- Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự về án treo;

- Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

***Xử phạt:** Bị cáo Võ Tấn A 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án;

Giao bị cáo Võ Tấn A cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

*** Về vật chứng:** áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cái liềm cán gỗ dài 32cm có gắn vòng kim loại 1,5 cm, đường kính 3,5 cm lưỡi bằng kim loại màu đen, cong dài 22 cm, nơi rộng nhất là 04cm nơi hẹp nhất là 2,5cm, trên lưỡi có dính vết màu đỏ nghi máu;

Tịch thu tiêu hủy 01 cái liềm cán gỗ dài 12 cm có gắn vòng kim loại màu đen 01 cm đường kính 2,5 cm, lưỡi cong bằng kim loại màu đen dài 21,5cm;

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 25/10/2017 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện X và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X)

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Tấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo Bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- Bị cáo, đương sự
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Phạm Văn Tài